

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B2**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH04090**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Kế toán doanh nghiệp 1**

Số TC: **4**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403021619	Trần Thị Quỳnh Anh	24/04/2007			0	9	5.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.8
2	2253403021621	Nguyễn Thị Liễu Đào	15/08/2007			9	9	5.0	5.0	8.0	3.0	5.5		5.7
3	2253403021624	Mustofa Saly Hah	20/10/2007			0	0	3.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.2
4	2253403021626	Lê Thị Hồng Lam	05/06/2007			3	9	8.0	6.0	5.0	0.0	5.0		5.0
5	2253403021627	Phan Vũ Luân	13/04/2007			10	10	6.0	6.0	6.0	5.0	6.5		6.5
6	2253403021628	Đào Văn Minh	26/02/2007			0	0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
7	2253403021629	Lê Ngọc Hồng Nga	13/12/2006			10	10	8.0	8.0	10.0	7.0	9.0		8.8
8	2253403021630	La Mỹ Nhân	31/03/2003			8	9	8.0	0.0	5.0	7.0	9.5		8.0
9	2253403021631	Nguyễn Thị Nhanh	21/09/2004			10	9	10.0	9.0	10.0	7.0	9.0		9.0
10	2253403021632	Vương Ngọc Yến Nhi	29/06/2007			10	9	5.0	6.0	5.0	3.0	5.0		5.3
11	2253403021633	Nguyễn An Ninh	26/08/2007			10	10	5.0	6.0	6.0	5.0	6.0		6.2
12	2253403021635	Nghiêm Tấn Phúc	28/11/2006			10	10	7.0	6.0	8.0	5.0	6.5		6.8
13	2253403021637	Đỗ Xuân Sanh	15/01/2004			0	0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
14	2253403021639	Nguyễn Thị Kim Thanh	28/04/2007			0	0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
15	2253403021640	Nguyễn Thị Kim Thoa	24/12/2007			0	0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
16	2253403021641	Trần Quốc Thông	17/03/2006			7	9	0.0	1.0	4.0	0.0	0.0	0.0	1.0
17	2253403021642	Lý Trần Minh Thư	22/08/2007			10	10	8.0	6.0	5.0	4.0	5.0		5.6
18	2253403021644	Mai Thị Cẩm Tiên	06/08/2006			9	9	5.0	5.0	8.0	4.0	5.0		5.5
19	2253403021645	Trần Minh Tiến	24/05/2007			8	9	5.0	1.0	5.0	0.0	0.0	0.0	1.6
20	2253403021647	Nguyễn Thị Ngọc Trân	06/01/2007			10	9	4.0	4.0	5.0	4.0	5.0		5.1
21	2253403021648	Trần Thị Huyền Trân	12/11/2007			10	10	6.0	3.0	7.0	5.0	5.0		5.5
22	2253403021649	Trương Thị Huyền Trân	19/05/2005			5	9	5.0	5.0	5.0	4.0	5.0		5.1
23	2253403021650	Đỗ Thị Tuyền	23/05/2007			10	10	6.0	6.0	10.0	4.0	7.0		7.1
24	2253403021651	Huỳnh Bảo Yến	20/09/2007			5	9	8.0	5.0	6.0	3.0	0.0		2.3
25	2253403021652	Nguyễn Hải Yến	10/09/2007			0	0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
26	2253403021653	Nguyễn Hoàng Long	06/09/2004			3	9	5.0	6.0	6.0	2.0	5.0		5.0

Châu Đốc, ngày 21 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Mã Thị Ngọc Anh